

## A. MA TRẬN ĐỀ THI GDCD 2016 – 2017

### I. Ma trận đề thi tham khảo (14 – 5 – 2017)

Nội dung kiến thức	Mức độ câu hỏi			Mức độ câu hỏi				Tổng
	Dễ	TB	Khó	NB	TH	VDT	VDC	
Bài 1: Pháp luật và đời sống	1	1		1	1			2
Bài 2: Thực hiện pháp luật	2	1	3	2	1	3		6
Bài 3: Công dân bình đẳng trước pháp luật	2		1	2			1	3
Bài 4: Quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội	2	1	4	2	1	3	1	7
Bài 5: Quyền bình đẳng giữa các dân tộc tôn giáo	1			1				1
Bài 6: Công dân với các quyền tự do cơ bản	2	1	2	2	1	1	1	5
Bài 7: Công dân với các quyền dân chủ	3	1	5	3	1	4	1	9
Bài 8: Pháp luật với sự phát triển của công dân	3	1	1	3	1	1		5
Bài 9: Pháp luật với sự phát triển của đất nước		1	1		1	1		2
Tổng	16	7	17	16	7	13	4	40

### III. Phân tích chi tiết

#### a. Cấu trúc đề thi

Phân bố mức độ câu hỏi : Dễ - TB – Khó : 40% - 17,5% - 42,5%

Phân loại theo cấp độ nhận thức : Nhận biết – Thông hiểu – Vận dụng – Vận dụng cao : 40% - 17,5% - 32,5 % - 10%

Gồm các nội dung thuộc chuyên đề:

1. Pháp luật và đời sống
2. Thực hiện pháp luật
3. Công dân bình đẳng trước pháp luật
4. Quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội
5. Quyền bình đẳng giữa các dân tộc tôn giáo
6. Công dân với các quyền tự do cơ bản
7. Công dân với các quyền dân chủ

8. Pháp luật với sự phát triển của công dân

9. Pháp luật với sự phát triển của đất nước

### **Có nhiều câu hỏi tập trung vào các chuyên đề**

#### **- Thực hiện pháp luật (6 câu)**

- Quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội (7 câu)
- Công dân với các quyền tự do cơ bản (5 câu)
- Công dân với các quyền dân chủ (7 câu)
- Pháp luật với sự phát triển của công dân (5 câu)

### **b. Phân tích từng chuyên đề**

#### **1. Pháp luật và đời sống**

- Có 2 câu hỏi ứng với 0,5 điểm thuộc chuyên đề này.
- Các câu hỏi thuộc bài này đều ở mức độ nhận biết và thông hiểu, yêu cầu học sinh ghi nhớ vai trò của pháp luật, hiểu đặc trưng cơ bản của pháp luật để xác định văn bản quy phạm pháp luật.

#### **2. Thực hiện pháp luật**

- Có 6 câu hỏi thuộc chuyên đề này, chia đều cho ba mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng. So với đề thi thử nghiệm, số câu hỏi tăng gấp đôi, tuy nhiên đề thi tham khảo không có câu hỏi vận dụng cao thuộc chuyên đề này.
- Câu hỏi thuộc bài này yêu cầu học sinh nắm chắc kiến thức về các hình thức thực hiện pháp luật và các loại vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí. Với hai nội dung này, học sinh không chỉ trả lời câu hỏi lí thuyết mà còn vận dụng trả lời các câu hỏi tình huống .

#### **3. Công dân bình đẳng trước pháp luật**

- Có 3 câu hỏi thuộc chuyên đề này, trong đó 2 câu nhận biết, 1 câu hỏi vận dụng cao.
- Các câu hỏi nhận biết yêu cầu học sinh tái hiện kiến thức về công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lí và trách nhiệm của nhà nước trong việc đảm bảo quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật. Đối với câu hỏi vận dụng cao, đề bài đưa ra rất nhiều thông tin, học sinh phải đọc thật kĩ đề bài, phân tích lời dẫn vận dụng kiến thức để xác định những người phải chịu trách nhiệm pháp lí.

#### **4. Quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội**

- Có 7 câu hỏi thuộc chuyên đề này trong đó có 2 câu nhận biết, 1 câu thông hiểu , 3 câu vận dụng thấp và 1 câu vận dụng cao.
- Các câu hỏi nhận biết học sinh cần tái hiện kiến thức về quyền bình đẳng giữa vợ và chồng trong quan hệ nhân thân, bình đẳng trong kinh doanh.
- Các câu hỏi thông hiểu khai thác nội dung kiến thức quyền bình đẳng giữa cha mẹ và con, từ kiến thức cơ bản, học sinh đưa ra nhận định để tìm đáp án đúng
- Các câu hỏi vận dụng có những câu thể hiện đáp án rõ ràng qua lời dẫn như câu 106, câu 112. Tuy nhiên, câu 111 đưa ra nhiều dữ kiện buộc học sinh phải phân tích kĩ đề, loại bỏ những đáp án nhiễu và chỉ ra đáp án chính xác.
- Câu hỏi vận dụng cao yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức về bình đẳng trong lao

động, có nhiều dữ kiện trong lời dẫn, học sinh phải đọc kỹ đề, xác định đúng đối tượng vi phạm bình đẳng trong lao động.

### **5. Quyền bình đẳng giữa các dân tộc và tôn giáo**

- Có 1 câu hỏi duy nhất thuộc chuyên đề này về quyền bình đẳng giữa các dân tộc.
- So với đề thi minh họa và đề thi thử nghiệm, số lượng câu hỏi thuộc chuyên đề này của đề tham khảo ít hơn. Nhìn chung, chuyên đề này có số lượng câu hỏi ít, từ 1 – 2 câu là những câu hỏi nhận biết. Học sinh không cần học sâu ở nội dung này, chỉ cần nắm các kiến thức cơ bản.

### **6. Công dân với các quyền tự do cơ bản**

- Có 5 câu hỏi ứng với 1,25 điểm thuộc chuyên đề này. So với đề thử nghiệm, số lượng câu hỏi đã giảm đi 1 câu. Các câu hỏi phân bố đều ở các mức độ nhận thức từ dễ đến khó.
- Có 2 câu hỏi thuộc mức độ nhận biết. Các câu hỏi yêu cầu học sinh tái hiện kiến thức về quyền bất khả xâm phạm thân thể công dân, quyền tự do ngôn luận.
- Câu hỏi thông hiểu yêu cầu học sinh hiểu các trường hợp không bị xem là vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân từ đó xác định trường hợp vi phạm.
- Câu hỏi vận dụng thấp, học sinh cần đọc kỹ đề bài, xác định những hành vi của nhân vật, hành vi nào là vi phạm, hành vi nào không vi phạm, và chọn đúng phương án đề bài yêu cầu.
- Câu hỏi vận dụng cao, đề bài đưa ra 2 đối tượng và 1 công ty vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, đề bài hỏi người vi phạm quyền được pháp luật bảo đảm an toàn, bí mật về thư tín, điện thoại, điện tín thì chỉ có nhân vật anh K.

### **7. Công dân với các quyền dân chủ**

- Có 9 câu hỏi ứng với 2,25 điểm thuộc chuyên đề này. So với đề minh họa và đề thử nghiệm, số lượng câu hỏi tăng lên vì vậy, chuyên đề này trở thành chuyên đề có số lượng câu hỏi nhiều nhất.
- Có 3 câu hỏi nhận biết thuộc chuyên đề này, các câu hỏi yêu cầu học sinh tái hiện kiến thức về quyền bầu cử, ứng cử, quyền khiếu nại và quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội. Đề bài khai thác những khía cạnh nhỏ của các đơn vị kiến thức này, yêu cầu học sinh không chỉ nắm kiến thức toàn diện mà còn phải nắm kiến thức chi tiết.
- Câu hỏi thông hiểu yêu cầu học sinh nắm được kiến thức về người giải quyết khiếu nại lần đầu, từ kiến thức đó học sinh phân tích từng đáp án và tìm ra đáp án đúng.
- Có 4 câu hỏi vận dụng thấp về các tình huống thực tế, các câu hỏi này yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức về quyền khiếu nại, nguyên tắc bầu cử và quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội để trả lời câu hỏi.
- Đặc biệt, câu hỏi vận dụng cao yêu cầu học sinh vận dụng khái niệm về quyền tố cáo, trường hợp nào bị tố cáo ? Ai bị tố cáo ? Căn cứ vào các hành vi để phân tích và đưa ra kết luận chính xác.

### **8. Pháp luật với sự phát triển của công dân**

- Có 5 câu hỏi ứng với 1,25 điểm thuộc chuyên đề này. So với đề thử nghiệm, số lượng câu hỏi đã giảm đi 1 câu. Các câu hỏi trải trên 3 mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng. Nội dung câu hỏi nhắc đến cả ba nhóm quyền của công dân là quyền học tập, quyền sáng tạo và quyền phát triển.

- Có 3 câu hỏi thuộc mức độ nhận biết yêu cầu học sinh tái hiện kiến thức về nội dung quyền phát triển, quyền học tập và quyền sáng tạo của công dân.
- Câu hỏi thông hiểu khai thác một khía cạnh nhỏ của quyền phát triển, học sinh cần hiểu được nội dung thứ hai của quyền phát triển, vận dụng vào trường hợp cụ thể để tìm ra đáp án đúng.
- Câu hỏi vận dụng học sinh cần căn cứ vào trường hợp cụ thể đề bài đưa ra, vận dụng kiến thức thuộc nội dung thứ hai quyền phát triển để trả lời câu hỏi.

### **9. Pháp luật với sự phát triển bền vững của đất nước.**

- Có 2 câu hỏi ứng với 0, 5 điểm thuộc chuyên đề này. So với đề thử nghiệm số lượng câu hỏi đã giảm đi 1 câu.
- Có 1 câu hỏi thuộc mức độ nhận biết, 1 câu hỏi thuộc mức độ vận dụng thấp nằm trong nội dung bài này.
- Các câu hỏi yêu cầu học sinh nắm vững kiến thức về nội dung cơ bản của pháp luật về bảo vệ môi trường và một số lĩnh vực xã hội.

## **B. NHẬN ĐỊNH XU THẾ RA ĐỀ THI MÔN GDCD**

### **I. Về cấu trúc**

#### **1. Cấu trúc lĩnh vực kiến thức**

- **Câu hỏi lí thuyết : 27 câu chiếm 67,5 %**
- **Câu hỏi tình huống : 13 câu chiếm 32,5 %**

#### **2. Cấu trúc về mức độ kiến thức**

Tỉ lệ câu hỏi Nhận biết – Thông hiểu – Vận dụng thấp – vận dụng cao : 40% - 17,5% - 32,5 % - 10%

### **II. Về nội dung thi**

- Đề thi nằm hoàn toàn trong kiến thức lớp 12.
- Cấu trúc chung của đề thi có sự thay đổi nhỏ so với đề thử nghiệm, nếu trong đề thử nghiệm có 8 câu thông hiểu, 12 câu vận dụng thấp thì đề tham khảo có 7 câu thông hiểu và 13 câu tham khảo, số lượng câu trong từng chuyên đề cũng có sự thay đổi. Chuyên đề có số câu hỏi thấp nhất là Quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo (1 câu), chuyên đề có số lượng câu hỏi nhiều nhất là Công dân với các quyền dân chủ cơ bản (9 câu).
- Đề tham khảo được sắp xếp từ dễ đến khó, không ra vào phần giảm tải và nhìn chung có độ khó cao hơn đề minh họa và đề thử nghiệm.
- Các câu hỏi có phương án nhiễu khá sát, học sinh dễ nhầm lẫn vì vậy cần nắm kiến thức cơ bản một cách chắc chắn để không mất điểm ở những câu hỏi dễ và giành điểm ở những câu hỏi khó.
- Học sinh dễ dàng giành được 7 – 8 điểm, muốn đạt điểm 9 – 10 học sinh không chỉ cần có cơ sở kiến thức cơ bản mà còn cần có khả năng phân tích đánh giá và có vốn kiến thức xã hội.